TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** Số: 82/2024/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Bình Long, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Chị Trần Cẩm N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 42, ấp H H, xã T K T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp

- Người bị kiện: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T H, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01/8/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Cẩm N, sinh năm 1982

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/8/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: chị Trần Cẩm N và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Trần Cẩm N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thanh N, sinh ngày 03/01/2012, đến khi trưởng thành, tự lao động được. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 16/10/2005 đã trưởng thành, tự lao động được nên không yêu cầu giải quyết.

Anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND xã Thanh Lương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức